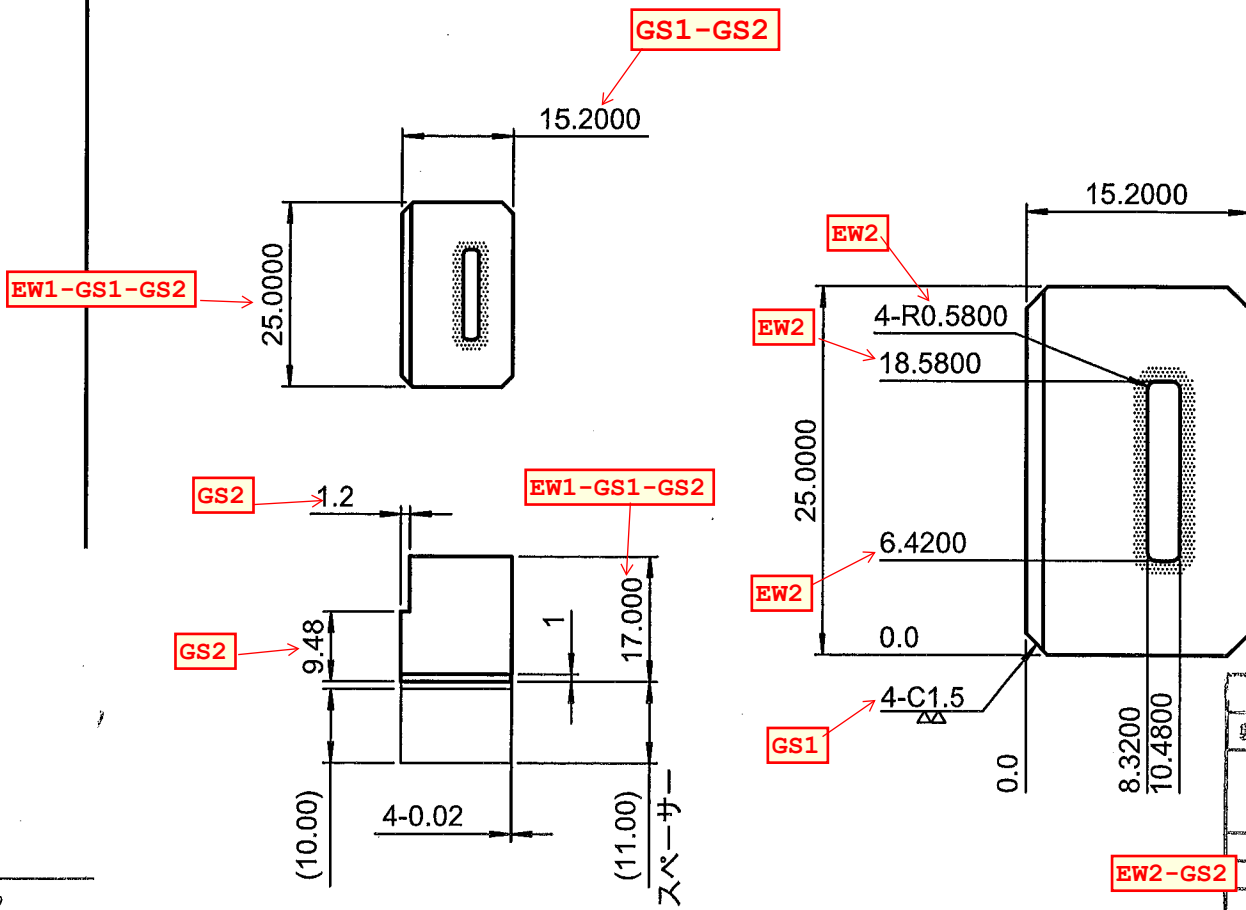


REV	DATE	DESCRIPTION	REF.No.	DWN.	CHKD.	CUTTING TOLERANCE			
init	2016/12/01	新規設計		Hong_Ying_Zhi	Chang_Fu_Rung	0.0000	± 0.002	0.000 +0	+0 -0.005
△						0.000	± 0.005	0.000 -0	+0.005 -0
△						0.00	± 0.01	0.00 +0	+0 -0.01
△						0.0	± 0.1	0.00 -0	+0.01 -0
						0.	± 0.2	0.0 +0	+0 -0.1
								0.0 -0	+0.1 -0
						TOLERANCES NOT OTHERWISE SPECIFIED			
						FINISH MARKS			
						G (▽) (▽)			

EW1 ra phôi: T16*25.5*17.5
 GS1:
 -17.000=>lượt sáng
 -15.200=>15.25
 -25.000=>25.05
 -4-C1.5=>OK



出図 - VCM	2019-08-20
製作加工用図	DWG. NO. 2019-08-20
2019-08-20	
TRAVE SAU 3 THANG	
NO COPY	
CONFIDENTIAL	

213 19 08 028

ハッチング部は切刃の為、面取り不可(KC-019)
 切刃ニゲ勾配ダイ上面より10'とする(KC-050)

DSGND.	CHKD.	TITLE		PARTS NAME
Hong_Ying_Zhi	Chang_Fu_Rung	部品図		製品落としダイ
QUENCH&TEMPER	SURFACE	PART DRAWING		PROCESS GOODS OUT-DROP DIE
HRC 0 ° ~ 0 °		部品図		製品冲落下模
MATERIAL	DATE	SCALE		制品冲落下模
WC(D30/HIP)	2016/12/01	1:1(2:1)		DWG.No.
				R095396

T16 x 20 x 30

MABUCHI MOTOR CO.,LTD.

SNO: **R095396**

SỐ PCS TỐI THIỂU/1 LẦN ĐẶT HÀNG:

NGƯỜI THIẾT LẬP: **10197**

DIỄN GIẢI	THỜI GIAN CHUẨN 1P
1.VẬT LIỆU: WCD30 T16*28*19	EW1:40 GS1:60 ED:20 EW2:90 GS2:120 KT